TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐST- HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số 1099/2022/TLST-HNGĐ ngày 23-12-2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1976.

Địa chỉ nhà số S, đường N, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ánh H1, sinh năm 1987.

Địa chỉ nhà số S, đường N, Phường B, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12-01-2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12-01-2023 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị Ánh H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Về hôn nhân: Ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị Ánh H1 thuận tình ly hôn.

[2.2]. Về con chung: Ông H và bà H1 có 01 con chung tên là Trần Hải B, sinh ngày 16-8-2012.

Theo nguyện vọng của con chung và sự thỏa thuận của các đương sự, bà H1 được quyền trực tiếp nuôi con chung là Trần Hải B. Ông H cấp dưỡng nuôi con là 5.000.000đồng/tháng, tính từ ngày Quyết định có hiệu lực cho đến khi phát sinh chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Tính từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thực hiện cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng phải trả thêm số tiền lãi theo lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc các bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo qui định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về án phí:

- Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Ông H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

- Về án phí dân sự không có giá ngạch (cấp dưỡng nuôi con): Ông H phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tất cả các loại án phí nêu trên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do ông H đã nộp theo biên lai số 0003687 ngày 23-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu; Ông H đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Vũng Tàu;
- UBND phường T, thành phố Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Đoàn Thế Dũng